

BIỂU HIỆN TÔN THƯƠNG TÂM LÍ CỦA TRẺ EM TRONG GIA ĐÌNH KHÔNG TOÀN VỆN QUA HÀNH VI CỦA TRẺ VỚI GIA ĐÌNH VÀ CUỘC SỐNG XÃ HỘI

Huỳnh Văn Sơn

Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh

Tóm tắt. Bài viết đề cập đến biểu hiện tôn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi của trẻ với gia đình và cuộc sống xã hội. Giữa ba nhóm trẻ “không có tôn thương tâm lí”, “trẻ ở mức ranh giới” và “trẻ tôn thương tâm lí trong gia đình không toàn vẹn” có sự khác biệt ý nghĩa về biểu hiện tôn thương tâm lí qua các hành vi liên quan đến gia đình (Sig. = 0.000) và các hành vi liên quan đến nhà trường (Sig. = 0.045). Đồng thời, không có sự khác biệt ý nghĩa về biểu hiện tôn thương tâm lí theo biến các hành vi liên quan đến xã hội (Sig. = 1.456). Kết quả này cho phép nhận định rằng tôn thương tâm lí do sống trong gia đình không trọn vẹn có sự ảnh hưởng nhất định (theo hướng tiêu cực) đến biểu hiện hành vi của trẻ đối với gia đình và nhà trường – hai trụ cột chính tác động đến sự phát triển an toàn và lành mạnh của các em.

Từ khóa: Biểu hiện hành vi, tôn thương tâm lí, trẻ em, gia đình và cuộc sống xã hội.

1. Mở đầu

Tôn thương tâm lí là một hiện tượng tinh thần phức tạp, không dễ chẩn đoán với nhiều dạng khác nhau, biểu hiện tôn thương tâm lí cũng rất khác nhau giữa các cá nhân (Lê Thị Tường Vân, 2016). Xem xét dưới góc độ biểu hiện tôn thương tâm lí qua hành vi, trong nghiên cứu của tác giả Văn Thị Kim Cúc (2002) đã chỉ ra rằng: Các em cố gắng tìm cách phô trương sức mạnh giả tạo nhằm che giấu tính thiếu tự tin bản thân bằng cách hành động gây gổ với bạn bè, thích chơi với bạn ngỗ ngáo, thích thổi phồng các vấn đề bình thường, hay thích làm to chuyện, quan trọng hóa vấn đề. Thêm vào đó, những trẻ em sống trong gia đình không toàn vẹn luôn gặp vấn đề về sự tập trung, chú ý, nhất là các hoạt động trong học tập (Văn Thị Kim Cúc, 2002).

Nguyễn Thị Minh Hằng (2003) trong bài viết đăng trên tạp chí Tâm lí học số 2: “Một số đặc điểm tâm lí của trẻ em có cha mẹ li hôn” đã chỉ ra rằng dù nhiều hay ít, dù biểu hiện bằng cách này hay bằng cách khác thì những trẻ em này đều bị ảnh hưởng bởi hoàn cảnh gia đình của mình, trẻ gặp phải rất nhiều khó khăn trong quá trình thích ứng tâm lí - xã hội: khó khăn trong học tập, khó khăn trong việc thích ứng với hoàn cảnh sống mới, khó khăn trong các mối quan hệ xã hội... những khó khăn này xảy ra ở cả trẻ nam lẫn trẻ nữ (Nguyễn Thị Minh Hằng, 2003). Sự thất bại trong học tập làm cho trẻ cảm thấy mình kém cỏi, xu hướng đổ lỗi cho hoàn cảnh bởi lẽ trẻ cảm thấy mình bị bỏ rơi, mình không có giá trị gì trong cuộc hôn nhân của bố mẹ. Trẻ luôn cố gắng để có thể đưa cha mẹ trở lại với nhau thông qua việc cha mẹ phải cùng nhau giải quyết các vấn đề trẻ gặp phải và từ chối nói về sự chia li (Đặng Phương Kiệt, 2006).

Ngoài ra, còn kể đến nghiên cứu của nhóm tác giả Cherlin, A. J. và cộng sự về sự ảnh hưởng của li hôn đến cách ứng xử, hành vi của trẻ trong các gia đình tại Hoa Kỳ và Vương quốc

Anh năm 1991. Kết quả cho thấy, những đứa trẻ có cha mẹ ly dị hoặc ly thân, đối với bé trai, tác động rõ rệt của việc gia đình tan vỡ đối với các vấn đề hành vi và thành tích giảm mạnh đáng kể. Đối với các bé gái, việc giảm hiệu quả hành vi và thành tích học tập xảy ra ở mức độ thấp hơn nhưng vẫn đáng chú ý một khi xem xét (Cherlin, A. J., Furstenberg, F. F., Chase-Lansdale, L., Kiernan, K. E., Robins, P. K., Morrison, D. R., & Teitler, J. O., 1991).

Thực tế này đặt ra yêu cầu cần có các nghiên cứu chuyên sâu về biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ em (từ 6 đến dưới 16 tuổi) trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi của trẻ đối với gia đình và cuộc sống xã hội. Đây được xem là một nội dung khảo sát quan trọng và mang tính cấp thiết để từ đó có thêm cơ sở đề xuất các giải pháp tác động nhằm kịp thời can thiệp và điều chỉnh hành vi lệch chuẩn của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở lý luận

2.1.1. Tổn thương tâm lý

Theo tác giả Pearlman & Saakvitne, tổn thương tâm lý là trải nghiệm của cá nhân trong sự kiện hoặc điều kiện lâu dài, trong đó: cảm xúc vượt quá khả năng chịu đựng của cá nhân hoặc những trải nghiệm này là mối đe dọa đối với cuộc sống, sự toàn vẹn thể chất hoặc tinh thần (Pearlman & Saakvitne, 1995, được trích dẫn trong Giller, E., 1999).

Hiểu theo nghĩa hẹp, tổn thương tâm lý chính là triệu chứng rối loạn căng thẳng sau sang chấn (Post-traumatic stress disorder - PTSD) - mà đại biểu lớn nhất và cũng là tác giả của lý thuyết này là các nhà tâm lý học thuộc Hiệp hội Tâm thần học của Mỹ (APA) (American Psychiatric Association, 2013).

Hiện nay, bên cạnh những quan điểm trái chiều cho rằng khái niệm PTSD là quá nghiêm khắc, chặt chẽ, không xác định thỏa đáng hết các đối tượng tổn thương tâm lý (Briere, J., 2006; Osterman, J. E., Hopper, J., Heran, W. J., Keane, T. M., & van der Kolk, B. A., 2001),... thì nhiều nghiên cứu sử dụng tiêu chí chẩn đoán PTSD để đánh giá tình trạng tổn thương tâm lý (Hughes, M. J., & Jones, L., 2000; Moroz, K. J., 2005; Dutton, M. A., 2009,... và nhất quán cho rằng một người bị tổn thương tâm lý không nhất thiết sẽ phát triển thành PTSD, nhưng một người có triệu chứng PTSD thì luôn chứng tỏ rằng họ đã trải qua sang chấn và bị tổn thương tâm lý. Rõ ràng, tổn thương tâm lý là một tập hợp các vấn đề sức khỏe tâm thần chồng lấn lên nhau mà “nếu nhà chuyên môn không xem xét thông qua lăng kính chấn thương và khái niệm hoá các vấn đề của bệnh nhân với tư cách là vấn đề có khả năng liên quan đến tổn thương ở thời điểm hiện tại hoặc trong quá khứ thì họ có thể không nhận ra các nạn nhân của sang chấn...”.

Trong nghiên cứu này, chúng tôi định nghĩa tổn thương tâm lý là hậu quả của (những) sự kiện căng thẳng bất thường đe dọa sự toàn vẹn, yên ổn về thể chất hoặc tinh thần mà cá nhân đã từng trải nghiệm, ảnh hưởng tiêu cực đến hoạt động, cuộc sống của cá nhân.

2.2.2. Gia đình không toàn vẹn

Theo tác giả Vũ Dũng gia đình không toàn vẹn là gia đình không còn tồn tại như một đơn vị độc lập, một tổ ấm mà bị phân tán, có thể do một hay nhiều nguyên nhân: ngoại tình, mâu thuẫn, đánh đập ngược đãi, bệnh tật, vô sinh, một trong hai người đang ở tù,... (Vũ Dũng, 2008).

Trong cuốn *Gia đình Việt Nam* (2006), tác giả Đặng Phương Kiệt cho rằng gia đình không toàn vẹn là gia đình chỉ có cha hoặc mẹ với con cái của họ.

Theo tác giả Ngô Công Hoàn gia đình không toàn vẹn có thể kể ra nhiều mô hình: Bố đi làm xa, đi bộ đội, công tác nơi xa hàng năm mới về; Bố mẹ sống ly thân, đứa trẻ chỉ sống trong vòng tay của mẹ; Mẹ, sau khi sinh con sống ly thân, đứa trẻ sống trong sự chăm sóc của cha; Bố hoặc mẹ xung đột với nhau, mặc dù ở chung nhau, nhưng một trong hai người không quan tâm

chăm sóc trẻ do nhiều lí do khác nhau (đứa trẻ sinh ra không phù hợp giới tính mà cha, mẹ mong muốn, một trong hai (cha, mẹ) không muốn có con).

Trong nghiên cứu này, nhóm tác giả cho rằng, gia đình không toàn vẹn (còn được gọi là gia đình không đầy đủ, gia đình không hoàn thiện, gia đình khuyết) là loại gia đình không có đầy đủ cấu trúc của một gia đình bình thường: cha - mẹ - con đẻ của chính họ hoặc gia đình không toàn vẹn là loại gia đình có đầy đủ cấu trúc của một gia đình bình thường: cha - mẹ - con đẻ của chính họ nhưng có ít nhất một thành phần trong gia đình có sự xa cách về địa lí và sự thiếu hụt về giao tiếp hay gia đình có mâu thuẫn ở mức độ nghiêm trọng trong một khoảng thời gian dài.

Từ lí luận về tổn thương tâm lí, gia đình không toàn vẹn, chúng tôi cho rằng: tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn là hậu quả tâm lí của trẻ khi trải qua sự kiện gia đình như xung đột cha mẹ li hôn, chứng kiến cảnh li tán gia đình, gánh chịu dư luận xã hội đối với trẻ không cha, ... gây nên những xáo trộn, mất cân bằng trong đời sống tâm lí của trẻ.

2.2. Phương pháp nghiên cứu

2.2.1. Phương pháp nghiên cứu

Nghiên cứu sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi. Đối tượng sử dụng bảng hỏi là trẻ có tổn thương tâm lí sau khi được sàng lọc. Bảng hỏi gồm 26 items, với 5 mức độ, gồm các nội dung sau: biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến gia đình; biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến nhà trường; biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến xã hội. Việc tìm hiểu về gia đình không toàn vẹn là một vấn đề nhạy cảm, dễ làm ảnh hưởng đến tâm lí trẻ và dễ hạn chế tối đa tâm lí không thoải mái khi trả lời bảng hỏi, nhóm nghiên cứu đã liên hệ với Ban giám hiệu, giáo viên chủ nhiệm lớp để tiến hành gặp gỡ riêng với các em và phụ huynh của các em thuộc đối tượng nghiên cứu để giới thiệu nội dung nghiên cứu và khuyến khích phụ huynh, HS tham gia trên tinh thần tự nguyện.

Xử lí dữ liệu bảng hỏi:

Bảng 1. Cách quy đổi điểm các mức độ biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn bằng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi

STT	Thang điểm	Mức độ	
1	$1 < ĐTB \leq 1,8$	Không bao giờ	Rất thấp
2	$1,8 < ĐTB \leq 2,6$	Ít khi	Thấp
3	$2,6 < ĐTB \leq 3,4$	Thỉnh thoảng	Trung bình
4	$3,4 < ĐTB \leq 4,2$	Thường xuyên	Cao
5	$4,2 < ĐTB \leq 5$	Rất thường xuyên	Rất cao

Ngoài ra, nghiên cứu còn sử dụng phương pháp phỏng vấn để hỗ trợ tìm hiểu sâu về biểu hiện này với các nội dung cụ thể. Với trẻ: yêu cầu trẻ mô tả và lí giải cụ thể hơn những tổn thương tâm lí, mối quan hệ của trẻ với cha mẹ, những khó khăn của trẻ gặp phải trong học tập và giao tiếp. Với phụ huynh: nêu biểu hiện hành vi về tổn thương tâm lí ở trẻ; những hành vi bất thường của trẻ; những sự kiện gia đình ảnh hưởng đến trẻ; mối quan hệ của trẻ với cha hoặc mẹ và mọi người xung quanh. Với giáo viên: nêu biểu hiện hành vi tổn thương tâm lí; những khó khăn học đường của trẻ đang gặp phải (về hành vi).

Để phân loại khách thể nghiên cứu theo mức độ tổn thương tâm lí để tiến hành các bước phân tích chuyên sâu, chúng tôi sử dụng thang đo Hành vi cảm xúc trẻ em theo lứa tuổi (Children Behavior Checklist - CBCL) gồm 112 items, 3 mức độ (0 – không bao giờ, 1 – thỉnh

Biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi...

thoảng, 2 – thường xuyên) của Achenbach để sàng lọc và phân loại (Achenbach, T.M., 1991). Cách chấm điểm và phân loại được trình bày ở bảng bên dưới:

Bảng 2. Cách chấm điểm kết quả sàng lọc về tổn thương tâm lí của trẻ em - nghiên cứu trong gia đình không toàn vẹn

Kết quả sàng lọc về tổn thương tâm lí của trẻ em - nghiên cứu trong gia đình không toàn vẹn	ĐTB chung 112 items
Không tổn thương tâm lí	≤ 0.50
Trạng thái ranh giới	$0.51 \leq \text{ĐTB} < 1.50$
Có tổn thương tâm lí	≥ 1.50

2.2.2. Về khách thể nghiên cứu

Dưới đây là kết quả thống kê cụ thể về đặc điểm khách thể nghiên cứu:

Bảng 3. Vài nét về khách thể nghiên cứu

Thành phần HS				Thành phần phụ huynh			
		Tần số	Tỷ lệ%	Tỷ lệ %	Tần số		
Giới tính	Nam	116	34.52	11.61	39	Nam	Giới tính
	Nữ	220	65.47	88.39	297	Nữ	
Tổng		336	100	100	336	Tổng	
Cấp học	Tiểu học	150	44.64	44.64	150	Tiểu học	Cấp học của con
	THCS	186	55.36	55.36	186	THCS	
Tổng		336	100	100	336	Tổng	
Tỉnh/TP	TP.HCM	115	34.23	34.23	115	TP.HCM	Tỉnh/TP
	Long An	110	32.74	32.74	110	Long An	
	Tây Ninh	111	33.04	33.04	111	Tây Ninh	
Tổng		336	100	100	336	Tổng	
Tình trạng gia đình	Gia đình li hôn	252	75	75	252	Đã li hôn	Tình trạng gia đình
	Gia đình mẹ đơn thân	84	25	25	84	Là mẹ đơn thân	
Tổng		336	100	100	336	Tổng	

2.3. Kết quả nghiên cứu

2.3.1. Biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi liên quan đến gia đình

Kết quả kiểm nghiệm ANOVA cho thấy Sig < 0.05 suy ra có sự khác biệt về biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến gia đình giữa “trẻ không tổn thương tâm lí”, “trẻ ở mức ranh giới” và trẻ “có tổn thương tâm lí trong gia đình không toàn vẹn”.

Bảng 4. Biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi liên quan đến gia đình

TT	Nội dung	Không tổn thương tâm lý	Ở mức ranh giới	Tổn thương tâm lý
		ĐTB	ĐTB	ĐTB
1	Nếu ở chung với mẹ, em chủ động xa lánh họ hàng nội/ Nếu ở chung với cha, em chủ động xa lánh họ hàng ngoại	1.96	2.01	3.25
2	Nếu ở chung với mẹ, em chống đối họ hàng nội/ Nếu ở chung với cha, em chống đối họ hàng ngoại	1.86	2.34	2.87
3	Nếu ở chung với mẹ, em không kết bạn trên mạng xã hội với họ hàng nội/ Nếu ở chung với cha, em không kết bạn trên mạng xã hội với họ hàng ngoại	2.11	2.67	3.87
4	Trong các cuộc họp mặt có đầy đủ cha mẹ, họ hàng em thu mình, hạn chế giao tiếp	2.39	2.45	3.11
5	Nếu ở chung với mẹ, em phản ứng mạnh khi nghe thông tin về họ hàng nội/ Nếu ở chung với cha, em phản ứng mạnh khi nghe thông tin về họ hàng ngoại	2.34	3.00	2.98
6	Nếu ở chung với mẹ, em không theo tôn giáo, lễ nghi của họ hàng bên nội/ Nếu ở chung với cha, em không theo tôn giáo, lễ nghi của họ hàng bên ngoại	3.01	3.67	3.92
7	Khi em mâu thuẫn với anh chị em họ sống trong cùng một nhà, em có mức độ phản kháng yếu với các anh chị em họ có cha mẹ đầy đủ	3.78	3.86	3.76
8	Nếu ở chung với mẹ, em không nhắc đến cha/ Nếu ở chung với cha, em không nhắc đến mẹ	3.45	3.48	4.01
9	Nếu ở chung với mẹ, em cấm mẹ yêu người mới/ Nếu ở chung với cha, em cấm cha yêu người mới	1.92	2.03	3.11
10	Em hạn chế sự kết bạn của mẹ nếu sống chung mẹ/ Em hạn chế sự kết bạn của cha nếu sống chung cha	1.38	1.47	2.34
11	Nếu ở chung với mẹ, em cấm mẹ lấy chồng mới/ Nếu ở chung với cha, em cấm cha lấy vợ mới	2.45	2.68	3.27
12	Em ít tiếp thu sự dạy dỗ của cha/ mẹ	1.32	1.45	2.19
ĐTB chung		2.08	2.51	3.22
Sig. (ANOVA)		0.000		

Các mức độ tổn thương như sau: với “trẻ không tổn thương tâm lý” có ĐTB chung = 2.08, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB chung = 2.51 nằm ở thấp. Trong khi đó, “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB chung = 3.22 nằm ở mức trung bình. Từ điều kiện, hoàn cảnh sống không mấy thuận lợi, trẻ em trong gia đình không toàn vẹn thường dễ có biểu hiện

mặc cảm, tự ti, tính tự vệ cao so với bạn bè cùng trang lứa. Những hành vi gây hấn và sai phạm vì thế cũng xuất hiện ở trẻ em sống trong gia đình không toàn vẹn nhiều hơn. Quan điểm này tương đồng với nhóm tác giả Narayan, A., Cicchetti, D., Rogosch, F. A., và Toth, S. L. khi cho rằng sự chỉ trích thường xuyên của cha mẹ và chứng kiến sự không hạnh phúc của cha mẹ (li hôn, li thân) sẽ khiến đứa trẻ trong gia đình phát sinh những biểu hiện hành vi rất tiêu cực đối với gia đình (chống đối ý kiến cha mẹ, bỏ nhà ra đi vì không muốn gặp cha mẹ, không muốn thừa nhận cha mẹ, chán ghét cha hoặc mẹ, chán ghét cha/mẹ kế,...) (Narayan, A., Cicchetti, D., Rogosch, F. A., & Toth, S. L., 2015). Nhìn chung, kết quả này cho thấy sự khác biệt trong cách cư xử của các em nhưng tựu trung đều nói lên sự mặc cảm, thiếu tự tin của bản thân các em. Tuy nhiên, ở từng nội dung lại có sự khác biệt, cụ thể:

Qua kết quả nghiên cứu, có thể thấy ĐTB biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến gia đình ở tất cả các khía cạnh ĐTB của “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” đều cao hơn so với “trẻ không có tổn thương tâm lý”. Kết quả phỏng vấn một học sinh (HS1, lớp 8) hiện đang sống trong gia đình không toàn vẹn có cha mẹ vừa li hôn cho biết: *“Hiện em đang sống với mẹ. Cha mẹ vừa li hôn hồi tháng trước, vậy mà đầu tháng sau, mẹ em chuẩn bị lấy chồng mới rồi. Em cảm thấy bất công với cha lắm. Em không muốn mẹ kết hôn với người mới tí nào. Có lần em chia sẻ với mẹ về việc này nhưng mẹ la em, mắng em không hiểu mẹ. Do đó, em không muốn nhắc đến nữa và càng không muốn tham dự cuộc hôn nhân vô nghĩa này”*.

Ở nội dung “trong các cuộc họp mặt có đầy đủ cha mẹ, họ hàng em thu mình, hạn chế giao tiếp” với trẻ “không tổn thương tâm lý” có ĐTB = 2.39, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB = 2.45 và “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB = 3.11 đều nằm ở mức trung bình. Nội dung “khi em mâu thuẫn với anh chị em họ sống trong cùng một nhà, em có mức độ phản kháng yếu với các anh chị em họ có cha mẹ đầy đủ” với trẻ “không tổn thương tâm lý” có ĐTB = 3.78, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB = 3.86 và “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB = 3.76 đều nằm ở mức cao. Điều này có thể thấy, ở những “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” “nhạy cảm” hơn các bạn đồng trang lứa, có biểu hiện nội tâm hơn, trầm hơn, tự thu mình và cố gắng tìm một thế giới riêng của mình, nhất là trong các cuộc họp mặt có đầy đủ cha mẹ, họ hàng để tránh bị hỏi quá nhiều. Các em cũng biết nhường nhịn khi xuất hiện những mâu thuẫn với các anh chị em họ hàng. Kết quả phỏng vấn một học sinh (HS2, lớp 6) cho biết *“em không thích dự mấy buổi tiệc có cả nhà, vì em hay trở thành vấn đề để mọi người hỏi, bàn tán, em ghét lắm”*.

Như vậy, biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến gia đình có sự khác biệt ở ba nhóm trẻ “không tổn thương tâm lý”, “trẻ ở mức ranh giới” và trẻ có “tổn thương tâm lý”. Trẻ tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn có hành vi né tránh, thu mình, bị động với các mối quan hệ gia đình nhiều hơn so với trẻ không tổn thương tâm lý và trẻ ở mức ranh giới. Kết quả này rất đáng quan ngại vì ngay cả khi sống trong gia đình, trẻ không cảm nhận được sự yêu thương, quan tâm của cha mẹ hoặc phải thường xuyên chịu sự dày vò bởi sự chứng kiến hoàn cảnh bất hòa, không toàn vẹn trong gia đình mình sẽ để lại rất nhiều hệ lụy đến sự phát triển tâm lý trẻ. Đây là điểm cần lưu ý trong nghiên cứu này đối với các nhà tâm lý, nhà giáo dục, công tác xã hội,... khi thực hiện những giải pháp hỗ trợ cho nhóm trẻ bị tổn thương tâm lý do gia đình không toàn vẹn gây ra.

2.3.2. Biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi liên quan đến nhà trường

Kết quả kiểm nghiệm ANOVA cho thấy Sig < 0.05 suy ra có sự khác biệt về biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến nhà trường giữa “trẻ không tổn thương tâm lý”, “trẻ ở mức ranh giới” và trẻ “có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn”. Có mức độ như sau, với “trẻ không tổn thương tâm lý” có ĐTB

chung = 2.41 nằm ở mức thấp, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB chung = 2.85, “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB chung = 3.21 nằm ở mức trung bình.

Bảng 5. Biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi liên quan đến nhà trường

TT	Nội dung	Không tổn thương tâm lý	Ở mức ranh giới	tổn thương tâm lý
		ĐTB	ĐTB	ĐTB
1	Em không khoe thành tích học tập với cha/ mẹ	1.37	1.48	2.22
2	Em không tham gia hoạt động của Đoàn, Hội, Đội	3.11	3.29	3.75
3	Em không chia sẻ về bạn bè trong lớp với cha mẹ	1.46	2.01	2.18
4	Em không chia sẻ về khó khăn trong học tập với cha mẹ	1.56	2.39	2.59
5	Em không chia sẻ về hoàn cảnh gia đình với bạn bè	3.01	3.47	4.09
6	Em không tham gia phát biểu trong lớp với các bài học liên quan đến gia đình	3.78	4.03	4.17
7	Em chủ động tìm kiếm các nghề nghiệp để học nghề mà không muốn vào con đường Đại học	2.69	3.20	3.36
8	Em né tránh các ngày lễ trong trường	2.78	3.16	3.39
9	Em tìm cách hạn chế sự xuất hiện của Cha mẹ trước mặt Thầy Cô, bạn bè.	1.94	2.59	3.18
ĐTB chung		2.41	2.85	3.21
Sig. (ANOVA)		0.045		

Nội dung “em không tham gia các hoạt động của Đoàn, Hội, Đội” có ĐTB = 3.11, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB = 3.29 nằm ở mức trung bình và “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB = 3.75 nằm ở mức cao. Nội dung “em không chia sẻ về hoàn cảnh gia đình với bạn bè” có ĐTB = 3.01, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB = 3.47 nằm ở mức trung bình và “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB = 4.09 nằm ở mức rất cao. Nội dung “em không tham gia phát biểu trong lớp với các bài học liên quan đến gia đình” có ĐTB = 3.78, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB = 4.03 nằm ở mức cao và “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB = 4.17 nằm ở mức rất cao.

Kết quả phỏng vấn một học sinh (HS3, lớp 9) cho biết “*Em không tham gia vào những hoạt động Đoàn, phong trào của lớp, em cũng không có nhu cầu chia sẻ những khó khăn, vấn đề gia đình của em với ai cả, vì em không muốn ai biết về gia đình mình, tại nó chỉ yếu chộc em chứ có làm gì giúp em đâu*”. Kết quả phỏng vấn giáo viên 1 (GV1, giáo viên GDCD và chuyên viên tâm lý) cũng cho biết “*Các em không khoe, chia sẻ bất kỳ điều gì về mình, thành tích học tập, gia đình với ai cả vì các em hay chia sẻ “nói ra cha/ mẹ cũng có ý kiến gì đâu cô, thầy cô chủ nhiệm báo về hết rồi ạ*”. Các em thiếu cảm giác được an toàn, được công nhận và được thấu hiểu. Với những hoạt động phong trào có hai kiểu HS có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn thể hiện như sau: Nhóm một, các em tham gia rất tích cực nhưng khó khăn trong tạo

lập các mối quan hệ bởi các em có thể hơi tự cao, tự tin quá về mình. Trong khi ấy, nhóm hai các em không tham gia gì cả, luôn nói không và cũng không thiết lập được các mối quan hệ xung quanh với bạn bè”. Kết quả phỏng vấn đã mô tả chi tiết cảm nhận từ giáo viên, từ trẻ cho thấy các em dễ có biểu hiện: né tránh, ít trao đổi và tương tác với bạn bè, cha/ mẹ về học tập, thành tích, đặc điểm cá nhân của mình. Các tình huống này gần như gây áp lực, làm cho các em không có nhu cầu trao đổi với cha/ mẹ, tự thu mình và muốn sống trong thế giới của chính mình. Ngoài ra, theo nghiên cứu của tác giả Potter, D., giữa sự li hôn của cha mẹ và thành tích học tập của con trẻ trong 5 năm đầu sau li hôn có mối tương quan thuận với nhau (Potter, D., 2010). Không chỉ thế, sự li hôn hoặc phải sống trong hoàn cảnh gia đình bạo hành còn là nguyên nhân dẫn đến việc trẻ vị thành niên thường xuyên có hành vi chống đối bạn bè, thầy cô, không tham gia các hoạt động trường lớp và suy giảm kết quả học tập lâu dài (Reifman, A., Villa, L. C., Amans, J. A., Rethinam, V., & Telesca, T. Y., 2001).

Ở nội dung “em chủ động tìm kiếm các nghề nghiệp tương lai để học nghề mà không muốn vào con đường Đại học” có ĐTB = 2.69, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB = 3.20 nằm ở mức cao và “trẻ có tổn thương tâm lí trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB = 3.36 đều nằm ở mức trung bình. Một chuyên viên (GV2, chuyên viên tâm lí học đường) cho hay “*Khi làm về công tác hướng nghiệp, các em đã được cha mẹ định hướng sẵn công việc gì, nhất là ở trường tư thục, dân lập, quốc tế, phần lớn cha mẹ các em đều có điều kiện kinh tế*”. Còn với một HS (HS4, lớp 9) chia sẻ “*Em không muốn đi học nhiều, em muốn đi làm là chính để kiếm tiền phụ giúp mẹ em, một mình mẹ em nuôi cha anh em em rất vất vả*”. Đồng suy nghĩ với HS4, một học sinh khác (HS5, lớp 8) cho biết “*Em xin mẹ nghỉ học nhiều lần rồi, em không thích học, em rất mệt khi cứ bị mẹ ép, em thấy có rất nhiều người đâu cần phải học đại học nhưng mà vẫn giàu mà*”. Qua đó, có thể thấy ở những trẻ “có tổn thương tâm lí” có biểu hiện suy nghĩ cho người thân nhưng tầm nhìn của các em còn hạn chế. Bên cạnh những bạn được quyền suy nghĩ và nói lên ý kiến của mình thì cũng có khá nhiều bạn phó mặc cho sự sắp xếp của cha mẹ.

Như vậy, trẻ tổn thương tâm lí trong gia đình không toàn vẹn có hành vi né tránh, thu mình, bị động với các mối quan hệ ở nhà trường so với trẻ không tổn thương tâm lí và trẻ ở mức ranh giới tổn thương tâm lí. Kết quả này cho thấy rằng các lực lượng giáo dục trong nhà trường, đặc biệt là đội ngũ làm công tác tâm lí học đường cần phải lưu tâm phát hiện và có biện pháp kịp thời để hỗ trợ nhóm trẻ này. Ngoài ra, chúng tôi đề xuất về phía nhà trường nên quan tâm tổ chức thường xuyên và có trọng điểm những hội thảo, tọa đàm về các vấn đề tâm lí của trẻ cũng như tăng cường các biện pháp nâng cao sự liên kết giữa các thành viên trong gia đình để giúp gia đình hiểu rõ hơn về con cái của họ cũng như con cái sẽ hiểu được tâm tư, nguyện vọng của cha mẹ mình.

2.3.3. Biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua hành vi liên quan đến xã hội

Bảng 5. Biểu hiện tổn thương tâm lí của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến xã hội

TT	Nội dung	Không tổn thương tâm lí	Ở mức ranh giới	tổn thương tâm lí
		ĐTB	ĐTB	ĐTB
1	Em không giao tiếp với các bạn gần nhà có gia đình hạnh phúc	2.12	2.45	2.53
2	Em không tham gia vào các hoạt động của Phường, Xã - nơi em đang sinh sống	3.23	3.47	3.49

3	Em đánh nhau với hàng xóm khi hàng xóm nói điều không hay về em và gia đình em	2.43	2.56	2.77
4	Em chối bỏ nguồn gốc, xuất thân khi nói chuyện với người khác	2.47	2.93	2.93
5	Em nói dối về hoàn cảnh gia đình khi giao tiếp với người lạ	3.48	3.80	3.82
ĐTB chung		2.75	3.04	3.11
Sig. (ANOVA)		1.456		

Kết quả thống kê kiểm nghiệm ANOVA cho thấy $Sig > 0.05$ suy ra không có sự khác biệt về biểu hiện tổn thương tâm lý của trẻ em trong gia đình không toàn vẹn qua các hành vi liên quan đến xã hội giữa “trẻ không tổn thương tâm lý”, “trẻ ở mức ranh giới” và trẻ “có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn”. Có mức độ như sau, với “trẻ không tổn thương tâm lý” có ĐTB chung = 2.75, “trẻ ở mức ranh giới” có ĐTB chung = 3.04, “trẻ có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB chung = 3.11 nằm ở mức trung bình. Cụ thể:

Kết quả phỏng vấn một học sinh (HS6, lớp 7) cho biết “*Em không thích chơi với những đứa hay khoe về nhà nó lắm mà không nghĩ đến cảm xúc người khác, đôi khi còn nói móc em, nhất là mấy đứa con nhà hàng xóm và cha mẹ nó, mỗi lần em đi chơi, tụi nó đều chọc em là đứa không cha, học dốt, em cố không để ý rồi tụi nó vẫn chọc nên em mới đánh, xong cha mẹ nó ra bênh, chỉ vào mặt em nói em là đứa côn đồ, em ghét mấy người đấy, không hiểu sao những người đấy có thể tồn tại và tại sao lại ở gần em. Những hoạt động của phường xã như trung thu này nọ có nhưng em không tham gia, em ở nhà chơi game vui hơn*”. Cùng cùng câu hỏi, một bạn khác (HS7, lớp 5) cũng chia sẻ “*Em không thích tham gia những hoạt động của xã em ở, em ở nhà phụ mẹ bán hàng với lại có nhiều bạn hay chọc và mấy cô chú hay hỏi thăm, rồi đem chuyện nhà em ra bàn, cũng có người khen là nhà em vậy mà thấy em ngoan nhưng mà em cũng không thích*”. Qua nghiên cứu, có thể thấy rằng tỉ lệ của trẻ “có tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” có ĐTB cao hơn hai nhóm còn lại vì thường các em hay là chủ đề được nói, hay hỏi thăm và nhất là đem ra bàn tán tạo niềm vui, trong khi ấy cơ chế phòng vệ của các em lại cao, dễ bốc đồng và xảy ra xung đột.

So sánh với một số nghiên cứu trên thế giới về rối loạn hành vi xã hội của trẻ em cũng có kết quả tương tự. Theo nghiên cứu của nhóm tác giả Patterson, G. R., DeBaryshe, B. D., và Ramsey, E. về sự phát triển hành vi chống đối xã hội của trẻ vị thành niên cho thấy, nguyên nhân và quá trình dẫn đến việc hình thành hành vi chống đối xã hội ở trẻ là do sự thiếu quan tâm, chăm sóc, dạy dỗ trẻ không hiệu quả từ nhỏ của các bậc phụ huynh, đồng thời, trong quá trình nuôi dạy con cái, cha mẹ không cho chúng những trải nghiệm yêu thương tích cực và chính đáng (cha mẹ bất đồng quan điểm dạy con, hoặc con tâm lo lắng con một cách thái quá) đều có thể khiến trẻ có hành vi chống đối xã hội khi bước vào tuổi dậy thì (Patterson, G. R., DeBaryshe, B. D., & Ramsey, E., 2017). Còn với nhận định của nhóm tác giả Jackson, K. M., Rogers, M. L., và Sartor, C. E. khi nghiên cứu về sự tương quan giữa hành vi nghiện rượu bia, chất kích thích với sự li hôn của cha mẹ của trẻ vị thành niên. Kết quả chỉ ra rằng, nguyên nhân dẫn đến hành vi nghiện rượu bia, chất kích thích ở vị thành niên do một tổ hợp nhiều nguyên nhân khác nhau gây ra, trong đó có sự li thân/li hôn của cha mẹ. Khi phỏng vấn sâu và tham vấn tâm lý cho một số trường hợp cụ thể, nhóm nghiên cứu nhận thấy rằng, áp lực học tập, sự căng thẳng trong mối quan hệ bạn bè, đời sống tình cảm cá nhân và chứng kiến cảnh bạo hành, không hạnh phúc của cha mẹ là một trong những nguyên nhân chính dẫn đến hành vi nghiện rượu bia, chất kích thích ở trẻ (Jackson, K. M., Rogers, M. L., và Sartor, C. E., 2016).

Như vậy, dù không phải là nguyên nhân trực tiếp, chính yếu dẫn đến biểu hiện hành vi tiêu cực của trẻ liên quan đến xã hội, tổn thương tâm lý do sống trong gia đình không toàn vẹn vẫn là một vấn đề cần phải được quan tâm và có những chính sách, biện pháp kịp thời để phát hiện, phòng ngừa và can thiệp đúng lúc.

3. Kết luận

Nghiên cứu này cho phép rút ra kết luận: Có sự khác biệt ý nghĩa về biểu hiện tổn thương tâm lý của ba nhóm trẻ “không có tổn thương tâm lý”, “trẻ ở mức ranh giới” và “trẻ tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” qua các hành vi liên quan đến gia đình. Trẻ tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn có hành vi né tránh, thu mình, bị động với các mối quan hệ gia đình nhiều hơn so với trẻ không tổn thương tâm lý và trẻ ở mức ranh giới. Có sự khác biệt ý nghĩa về biểu hiện tổn thương tâm lý của ba nhóm trẻ “không có tổn thương tâm lý”, “trẻ ở mức ranh giới” và “trẻ tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” qua các hành vi liên quan đến nhà trường. Cụ thể, trẻ tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn có hành vi né tránh, thu mình, bị động với các mối quan hệ trong nhà trường nhiều hơn so với trẻ không tổn thương tâm lý và trẻ ở mức ranh giới. Không có sự khác biệt ý nghĩa về biểu hiện tổn thương tâm lý của ba nhóm trẻ “không có tổn thương tâm lý”, “trẻ ở mức ranh giới” và “trẻ tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn” qua các hành vi liên quan đến xã hội.

Nhìn chung, kết quả nghiên cứu phản ánh thực trạng rằng những biểu hiện hành vi của trẻ bị tổn thương tâm lý trong gia đình không toàn vẹn đều mang tính tiêu cực. Trước sự tiêu cực này, các lực lượng giáo dục: gia đình, nhà trường, xã hội cần phải có kế hoạch và đề xuất các biện pháp kịp thời nhằm giảm thiểu tổn thương tâm lý, khắc phục những hành vi tiêu cực có thể dẫn đến những hệ lụy liên quan đến tệ nạn xã hội, hoặc các biện pháp chữa lành tổn thương tâm lý cho nhóm trẻ này.

Lời cảm ơn: Bài báo này được tài trợ bởi Chương trình Khoa học và Công nghệ cấp quốc gia giai đoạn 2016 - 2020 “Nghiên cứu phát triển khoa học giáo dục đáp ứng yêu cầu đổi mới căn bản, toàn diện nền giáo dục Việt Nam”, mã số KHGD/16-20, Bộ Giáo dục và Đào tạo Việt Nam.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Achenbach, T.M., 1991. *Integrative guide for the 1991 CBCL 14 - 18, YRS and TRF profiles*. Burlington: Department of Psychiatry, University of Vermont.
- [2] American Psychiatric Association, 2013. *Diagnostic and statistical manual of mental disorders*, (5th ed.). Washington, DC: Author.
- [3] Briere, J., 2006. *Dissociative symptoms and trauma exposure: Specificity, affect dysregulation, and posttraumatic stress*. The Journal of nervous and mental disease, 194(2), 78-82.
- [4] Cherlin, A. J., Furstenberg, F. F., Chase-Lansdale, L., Kiernan, K. E., Robins, P. K., Morrison, D. R., & Teitler, J. O., 1991. *Longitudinal studies of effects of divorce on children in Great Britain and the United States*. Science, 252(5011), 1386-1389.
- [5] Đặng Phương Kiệt (chủ biên), 2006. *Gia đình Việt Nam những giá trị truyền thống và các vấn đề Tâm - Bệnh lý xã hội*. Nxb Lao động, Hà Nội.
- [6] Dutton, M. A., 2009. *Pathways linking intimate partner violence and posttraumatic disorder*. Trauma, Violence, & Abuse, 10(3), 211-224.
- [7] Giller, E., 1999. *What is psychological trauma*. Sidran Institute.

- [8] Hughes, M. J., & Jones, L., 2000. *Women, domestic violence, and posttraumatic stress disorder (PTSD)*. Family Therapy: The Journal of the California Graduate School of Family Psychology, 27(3).
- [9] Jackson, K. M., Rogers, M. L., & Sartor, C. E., 2016. *Parental divorce and initiation of alcohol use in early adolescence*. Psychology of Addictive Behaviors, 30(4), 450-461.
- [10] Lê Thị Tường Vân, 2016. *Những tổn thương tâm lý của phụ nữ bị bạo lực gia đình* (Luận án tiến sĩ). Hà Nội: Viện khoa học xã hội.
- [11] Moroz, K. J., 2005. *The effects of psychological trauma on children and adolescents*. Report Prepared for the Vermont Agency of Human Services Department of Health Division of Mental Health Child, Adolescent and Family Unit.
- [12] Narayan, A., Cicchetti, D., Rogosch, F. A., & Toth, S. L., 2015. *Interrelations of maternal expressed emotion, maltreatment, and separation/divorce and links to family conflict and children's externalizing behavior*. Journal of abnormal child psychology, 43(2), 217-228.
- [13] Ngô Công Hoàn, 1993. *Tâm lý học gia đình*. Trường Đại học Sư phạm Hà Nội, Hà Nội.
- [14] Nguyễn Thị Minh Hằng, 2003. *Một số đặc điểm tâm lý của trẻ em có cha mẹ li hôn*. Tạp chí Tâm lý học, 2, 27-31.
- [15] Osterman, J. E., Hopper, J., Heran, W. J., Keane, T. M., & van der Kolk, B. A., 2001. *Awareness under anesthesia and the development of posttraumatic stress disorder*. General hospital psychiatry, 23(4), 198-204.
- [16] Patterson, G. R., DeBaryshe, B. D., & Ramsey, E., 2017. *A developmental perspective on antisocial behavior*. In Developmental and Life-course Criminological Theories (pp. 29-35). Routledge.
- [17] Potter, D., 2010. *Psychosocial well-Being and the relationship between divorce and children's academic achievement*. Journal of Marriage and Family, 72(4), 933-946.
- [18] Reifman, A., Villa, L. C., Amans, J. A., Rethinam, V., & Telesca, T. Y., 2001. *Children of divorce in the 1990s: A meta-analysis*. Journal of Divorce & Remarriage, 36(1-2), 27-36.
- [19] Văn Thị Kim Cúc, 2002. *Tổn thương tâm lý của trẻ 10 - 15 tuổi do ly hôn của bố mẹ. Đề tài cấp bộ*. Viện Tâm lý học, Hà Nội, Việt Nam.
- [20] Vũ Dũng, 2008. *Từ điển Tâm lý học*. Nxb Từ điển Bách Khoa, Hà Nội.

ABSTRACT

The psychological trauma behavioral expressions of children living in incomplete families towards family and social life

Huỳnh Văn Sơn

Hochiminh City National University of Education

The article addresses the psychological trauma behavioral expressions of children in incomplete families with their families and social life. The result shows that, three groups of children “no psychological trauma”, “boundary state” and “psychological traumatic children in the incomplete family” have significant differences in family-related behaviors (Sig. = 0.000) and school-related behaviors (Sig. = 0.045). At the same time, there is no significant difference in psychological trauma in terms of social-related behaviors (Sig. = 1.456). This result leads to identify that the psychological trauma caused by incomplete family has a certain influence (negatively oriented) to the behavioral expressions of children to family and school – two main impacts on their safe and healthy development.

Keywords: Behavioral expression, psychological trauma, children, family and social life.